BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:8506 /BGDĐT-HSSV V/v triển khai thực hiện Quyết định số 50/2026/QĐ-TTg về tín dụng đối với học sinh, sinh viên	*Hà Nội, ngày 27 tháng 11 năm 2026*

Kính gửi:
- Các cơ sở giáo dục đại học và cơ sở giáo dục khác có hoạt động giáo dục đại học;
- Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

Ngày 02/11/2026, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 50/2026/QĐ-TTg về tín dụng đối với học sinh, sinh viên (sau đây gọi là Quyết định số 50/2026/QĐ-TTg), có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2027, thay thế Quyết định số 157/2007/QĐ-TTg và Quyết định số 05/2022/QĐ-TTg. Để triển khai thực hiện thống nhất, bảo đảm quyền lợi của học sinh, sinh viên, Bộ Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các cơ sở giáo dục đại học và cơ sở giáo dục khác có hoạt động giáo dục đại học, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp (sau đây gọi chung là cơ sở đào tạo) thực hiện một số nội dung sau đây:

1. Tuyên truyền, phổ biến chính sách

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến đầy đủ nội dung Quyết định số 50/2026/QĐ-TTg đến học sinh, sinh viên, nhất là các quy định về đối tượng vay vốn, phương thức cho vay, điều kiện vay vốn, mức vốn cho vay, thời hạn cho vay, thời hạn trả nợ, lãi suất cho vay và quy định chuyển tiếp tại khoản 3 Điều 15.

- Lồng ghép việc tuyên truyền, hướng dẫn chính sách trong các hoạt động tư vấn tuyển sinh, tư vấn nghề nghiệp, việc làm, các hoạt động nhập học, sinh hoạt đầu khóa và công tác hỗ trợ học sinh, sinh viên; phối hợp với Ngân hàng Chính sách xã hội và chính quyền địa phương tạo điều kiện để người học thuộc đối tượng được vay vốn tiếp cận chính sách kịp thời, thuận lợi.

2. Thực hiện xác nhận tình trạng học tập của học sinh, sinh viên

Kể từ ngày 01/01/2027, các cơ sở đào tạo thực hiện xác nhận tình trạng học tập theo đúng mẫu tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 50/2026/QĐ-TTg, bảo đảm thông tin chính xác, đầy đủ, thống nhất với hồ sơ quản lý đào tạo và dữ liệu tài chính của cơ sở. Cơ sở đào tạo chỉ xác nhận tình trạng học tập, không xác nhận hoàn cảnh gia đình hoặc đối tượng vay vốn. Việc xác nhận đối tượng vay vốn quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 2 Quyết định do Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện. Trong quá trình thực hiện, lưu ý một số nội dung sau:

- *Về đối tượng và thời điểm xác nhận:* Đối với học sinh, sinh viên năm thứ nhất, thực hiện theo khoản 2 Điều 4 của Quyết định, sử dụng giấy báo trúng tuyển

hoặc giấy xác nhận của cơ sở đào tạo theo mẫu quy định. Đối với học sinh, sinh viên từ năm thứ hai trở đi, thực hiện xác nhận hằng năm theo khoản 3 Điều 4 để Ngân hàng Chính sách xã hội có căn cứ giải ngân vốn vay.

- *Về thông tin đào tạo:* Các thông tin về trường, ngành học, hệ đào tạo, khóa tuyển sinh, khoa, lớp, mã số học sinh, sinh viên và loại hình đào tạo được xác nhận theo hồ sơ quản lý đào tạo của cơ sở; hệ đào tạo ghi theo trình độ đào tạo (đại học, cao đẳng, trung cấp…); loại hình đào tạo ghi theo hình thức đào tạo (chính quy hoặc thường xuyên) quy định tại khoản 2 Điều 26 Luật Giáo dục đại học số 125/2025/QH15 và điểm a khoản 3 Điều 20 Luật Giáo dục nghề nghiệp số 124/2025/QH15. Thời gian ra trường dự kiến xác định theo kế hoạch đào tạo và tiến độ học tập thực tế của người học tại thời điểm xác nhận; đây là căn cứ để Ngân hàng Chính sách xã hội xác định thời hạn giải ngân và thời hạn trả nợ (Điều 6 Quyết định số 50/2026/QĐ-TTg).

- *Về thời gian học tập:* Thời gian đã học tại trường, thời gian được phép nghỉ học tạm thời và bảo lưu kết quả học tập được xác nhận theo hồ sơ quản lý của cơ sở đào tạo, phân biệt rõ thời gian học tập với thời gian nghỉ học tạm thời, bảo lưu kết quả học tập. Thời gian nghỉ học tạm thời, bảo lưu ghi tổng số tháng người học đã được cơ sở đào tạo quyết định cho nghỉ, tính đến thời điểm xác nhận.

- *Về học phí:* Số tiền học phí phải nộp là số tiền người học thực tế phải nộp cho cơ sở đào tạo theo mức thu áp dụng tại thời điểm xác nhận; đối với cơ sở giáo dục công lập được ngân sách nhà nước cấp bù tiền miễn, giảm học phí thì không bao gồm phần người học được miễn, giảm. Đối với các cơ sở đào tạo thu học phí theo tín chỉ, học kỳ hoặc năm học, mức học phí theo tháng bằng học phí phải nộp của học kỳ (năm học) theo khối lượng học tập người học đăng ký chia cho số tháng thực học của học kỳ (năm học) đó theo kế hoạch đào tạo. Tổng học phí đã nộp trong khóa học là số tiền thực tế người học đã nộp đến thời điểm xác nhận, không phải tổng học phí dự kiến của cả khóa học.

- *Về trạng thái học tập:* Cơ sở đào tạo xác nhận đúng tình trạng của người học tại thời điểm cấp giấy. Ô "Khác" ghi cụ thể trường hợp: bảo lưu kết quả học tập, đình chỉ học tập có thời hạn, buộc thôi học, tự thôi học, chuyển trường, đã hoàn thành chương trình đào tạo đang chờ công nhận tốt nghiệp.

Các cơ sở đào tạo bố trí bộ phận tiếp nhận, thực hiện xác nhận kịp thời, không thu phí, tạo thuận lợi cho người học; ưu tiên sử dụng thông tin, dữ liệu sẵn có, không yêu cầu người học cung cấp thêm giấy tờ ngoài quy định.

3. Phối hợp cung cấp thông tin, quản lý và giám sát thực hiện chính sách

Các cơ sở đào tạo chủ động phối hợp với Ngân hàng Chính sách xã hội trong việc cung cấp, chia sẻ thông tin về tình trạng học tập của học sinh, sinh viên theo quy định của pháp luật; cập nhật đầy đủ, kịp thời trạng thái học tập của người học trên cơ sở dữ liệu ngành giáo dục để phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu; từng bước ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng dữ liệu điện tử để giảm thời gian xác

nhận, tạo thuận lợi cho người học; kịp thời phối hợp với Ngân hàng Chính sách xã hội cập nhật thông tin khi người học nghỉ học tạm thời, bảo lưu kết quả học tập, trở lại học tập; thực hiện thông báo đối với các trường hợp bị buộc thôi học hoặc tự thôi học theo quy định tại điểm d khoản 7 Điều 13 của Quyết định số 50/2026/QĐ-TTg. Thông báo gửi chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội cấp tỉnh nơi cơ sở đào tạo đặt trụ sở (hoặc theo hướng dẫn của Ngân hàng Chính sách xã hội), đồng thời thông báo cho người học, gia đình người học; kiểm tra, giám sát quá trình sử dụng vốn vay, quản lý thông tin người học, giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện chính sách theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Trên đây là một số nội dung triển khai thực hiện Quyết định số 50/2026/QĐ-TTg ngày 02/11/2026 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với học sinh, sinh viên. Bộ Giáo dục và Đào tạo đề nghị các cơ sở giáo dục đại học và cơ sở giáo dục khác có hoạt động giáo dục đại học, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị chủ động phối hợp với Ngân hàng Chính sách xã hội để xử lý theo thẩm quyền; trường hợp vượt thẩm quyền, phản ánh về Bộ Giáo dục và Đào tạo (Vụ Học sinh, sinh viên) để tổng hợp, phối hợp với các cơ quan liên quan xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Bộ Tài chính (để phối hợp);
- Ngân hàng Chính sách xã hội (để phối hợp);
- Các bộ, cơ quan ngang bộ (để phối hợp chỉ đạo);
- UBND các tỉnh, thành phố (để phối hợp chỉ đạo);
- Các sở GDĐT (để phối hợp);
- Các Vụ: KHTC, GDĐH;
- Cục GDNN&GDTX;
- Cổng TTĐT Bộ GDĐT;
- Lưu: VT, HSSV.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Nguyễn Thị Quyên Thanh